TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83/**2023/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Bùi Diệu T, sinh năm 1992

Đều có địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Bùi Diệu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Khi ly hôn, anh T và chị T thống nhất thỏa thuận: anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Trần Triệu L, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011 và cháu Trần Ngọc Trâm A, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên.

Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh T tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Anh Trần Văn T và chị Bùi Diệu T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Tôn đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0002458 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã V (kết hôn ngày 13/4/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Phương Thúy